

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Áp dụng Điều 357 và Điều 323 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 30, 147, 212 và 214 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 24, mục 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2025 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 188/2024/TLST-DS ngày 13 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Q;

Địa chỉ: Tầng A (tầng trệt) và tầng 2, Tòa nhà S - A P, Phường B, Quận A, TP Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V – Tổng Giám đốc

Người đại diện theo uỷ quyền: ông Trần Thành C - Giám đốc thu hồi nợ trực tiếp và xử lý nợ vùng

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Bùi Trần H, ông Hoàng Trần H1, Quách Văn T – Chuyên viên (Theo Giấy uỷ quyền số 141970.24 ngày 26/7/2024)

Bị đơn: Ông Nguyễn Đình B, sinh năm 1973;

Bà Đỗ Thị T1, sinh năm 1975;

Địa chỉ: Thôn C cũ (nay là thôn V), xã P, huyện T, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo uỷ quyền của bà Đỗ Thị T1 là ông Nguyễn Đình B.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Đỗ Đình B1 và bà Đỗ Thị T1 phải thanh toán số tiền còn nợ cho Ngân hàng TMCP Q (V1) tổng số tiền tạm tính đến 09/01/2025 là: **710.320.583** đồng; trong đó:

+ Nợ theo hợp đồng tín dụng số 6873854.20 ngày 20/10/2020: Nợ gốc: **505.590.097** đồng, nợ lãi trong hạn: **28.860.412** đồng, nợ lãi quá hạn: **55.869.583** đồng.

+ Nợ theo thẻ tín dụng: Nợ gốc: **73.968.722** đồng, nợ lãi **17.903.381** đồng, nợ phí: **28.128.388** đồng.

2.2. Ông Đỗ Đình B1 và bà Đỗ Thị T1 còn phải thanh toán các khoản nợ lãi, tiền phạt phát sinh theo lãi suất quá hạn, lãi phạt kể từ ngày 10/01/2025 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại: Hợp đồng tín dụng số 6873854.20 ngày 20/10/2020, Đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 6873854(2).20 ngày 20/10/2020, Đề nghị phát hành thẻ tín dụng Quốc tế kiêm Hợp đồng mở và sử dụng tài khoản ngày 20/10/2020.

2.3. Về án phí: Ông Đỗ Đình B1 và bà Đỗ Thị T1 tự nguyện chịu toàn bộ án phí của vụ án 16.206.000 đồng (*Mười sáu triệu hai trăm linh sáu nghìn đồng*).

Hoàn trả Ngân hàng TMCP Q số tiền 11.613.000 đồng (*Mười một triệu sáu trăm mười ba nghìn đồng*) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số: 0018221 ngày 13/11/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- THADS huyện Thạch Thất;
- TANDTP Hà Nội; VKSNDTP Hà Nội;
- VKSND huyện Thạch Thất;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Thủy